TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 09 tháng 01 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 137/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Ngọc B, sinh 1984;
Địa chỉ: ấp P, xã Tam Phước, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: Lê Minh N, sinh 1973;
Địa chỉ: Số 260 ấp V, xã Hưng Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58, 110 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Ngọc B với anh Lê Minh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc B với anh Lê Minh N tự nguyện thống nhất thỏa thuận ly hôn với nhau.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ngọc B với anh Lê Minh N tự nguyện thống nhất thỏa thuận: anh Lê Minh N đồng ý giao con chung tên Lê Nhật K, sinh ngày 03/10/2021 cho chị Ngọc B nuôi dưỡng; anh Minh N đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 30.12.2022.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: không có nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

4. Về nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Ngọc B với anh Lê Minh N tự nguyện thống nhất thỏa thuận do chị Ngọc B tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0014176 ngày 11/11/2022. Hoàn trả lại cho chị Ngọc B số tiền còn lại là 150.000 đồng.

Anh Lê Minh N tự nguyện chịu 150.000 đồng tiền án phí dân sự về cấp dưỡng nuôi con chung nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CC. THADS huyện Châu Thành;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Diệp Hồng Tân